

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 16.../QĐ-DHTM ngày 21/1/2022
của Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Tiến sĩ Quản trị kinh doanh Doctor of Philosophy Business administration
Trình độ đào tạo:	Tiến sĩ
Ngành đào tạo:	Quản trị kinh doanh
Mã ngành:	9341010
Chuyên ngành đào tạo:	Quản trị kinh doanh



1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

- Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt): Tiến sĩ Quản trị kinh doanh
- Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh): Doctor of Philosophy Business administration
- Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
- Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh
- Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh
- Mã ngành: 9341010

2. Mục tiêu của chương trình

- Mục tiêu chung:

Đào tạo tiến sĩ Quản trị kinh doanh giúp người học có khả năng nghiên cứu, độc lập; cập nhật các kiến thức tinh hoa của quản trị kinh doanh; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

- Mục tiêu cụ thể:

- + Có phẩm chất nghề nghiệp tốt.
- + Đảm bảo nắm vững và làm chủ các kiến thức nâng cao về kinh tế - xã hội, các kiến thức tinh hoa trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.
- + Thành thạo kỹ năng nghiên cứu, có khả năng nghiên cứu độc lập.

3. Yêu cầu về kiến thức

(PLO1): Vận dụng được phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các kiến thức tinh hoa của quản trị kinh doanh.

(PLO2): Phân tích và đánh giá các kiến thức nâng cao về kinh tế và quản lý Nhà nước về kinh tế và vận dụng sáng tạo các kiến thức này trong nghiên cứu quản trị kinh doanh.

(PLO3): Sáng tạo được một số kiến thức chuyên sâu nhất định trong tri thức quản trị kinh doanh.

4. Yêu cầu về kỹ năng

(PLO4): Có kỹ năng tư duy, nghiên cứu giúp phân tích, đánh giá và sáng tạo tri thức trong nghiên cứu về quản trị kinh doanh.

(PLO5): Kỹ năng trình bày, thuyết phục, bảo vệ quan điểm, luận điểm trong khoa học.

5. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

(PLO6): Có khả năng tự chủ, độc lập và sáng tạo trong nghiên cứu.

(PLO7): Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

6. Ngoại ngữ

(PLO8): Có kỹ năng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu nghiên cứu tài liệu, trình bày quan điểm trong nghiên cứu quản trị kinh doanh.

7. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

7.1. Các vị trí công tác có khả năng làm việc phù hợp và tốt

- Nhà quản trị cấp cao trong doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội khác nhau;
- Giảng viên, nghiên cứu viên về quản trị kinh doanh ở các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu.

7.2. Các loại hình tổ chức, doanh nghiệp có cơ hội làm việc phù hợp

- Doanh nghiệp các ngành, lĩnh vực kinh doanh thuộc các loại hình sở hữu nhà nước, tư nhân, tập thể, vốn đầu tư nước ngoài...;
- Tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn và triển khai về quản trị kinh doanh.
- Các loại hình cơ sở đào tạo

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra tốt nghiệp

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có khả năng tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí công tác và quy hoạch phát triển nhân sự ở đơn vị công tác.

9. Các chương trình, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo

9.1. Trong nước

1. Chương trình đào tạo tiến sĩ quản trị kinh doanh của trường Đại học Ngoại Thương

<http://sdh.ftu.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-trinh-do-tien-si-nganh-quan-tri-kinh-doanh/>

2. Chuẩn đầu ra đào tạo tiến sĩ quản trị kinh doanh của trường Đại học kinh tế - Đại học Đà Nẵng

http://due.udn.vn/Portals/0/Editor/Ph%C3%B2ng_DaoTao/Image_Baiviet/SauDaiHoc/CDR_TienSi/03_CDR_QUAN%20TRI%20KINH%20DOANH.pdf

3. Chương trình đào tạo tiến sĩ quản trị kinh doanh của trường Đại học kinh tế - Đại học

http://due.udn.vn/Portals/0/Editor/Ph%C3%B2ng_DaoTao/HocphanTS.pdf

4. Chương trình đào tạo tiến sĩ quản trị kinh doanh của trường Đại học Tôn Đức Thắng

<https://fba.tdtu.edu.vn/tuyen-sinh/chuong-trinh-tien-si-quan-tri-kinh-doanh-phd>

9.2. Ngoài nước

1. Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo tiến sĩ của Đại học Universidad azteca

http://www.universidadazteca.net/yahoo_site_admin/assets/docs/UCN_DBAsen_Programme_Syllabus.75122827.pdf

2. Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo tiến sĩ của Đại học Dallas

<https://udallas.edu/cob/academics/dba/index.php>

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI

* PGS, TS Nguyễn Hoàng

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TS Trần Thị Hoàng Hà

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 116 ngày 21 tháng 11 năm 2012
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Tiến sĩ Quản trị kinh doanh (Doctor of Philosophy in Business administration)
Trình độ đào tạo:	Tiến sĩ
Ngành đào tạo:	Quản trị kinh doanh
Mã ngành:	9341010
Chuyên ngành đào tạo:	Quản trị kinh doanh

1. Mục tiêu của chương trình

- Mục tiêu chung:

Đào tạo tiến sĩ Quản trị kinh doanh giúp người học có khả năng nghiên cứu, độc lập; cập nhật các kiến thức tinh hoa của quản trị kinh doanh; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Có phẩm chất nghề nghiệp tốt.

+ Đảm bảo nắm vững và làm chủ các kiến thức nâng cao về kinh tế - xã hội, các kiến thức tinh hoa trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

+ Thành thạo kỹ năng nghiên cứu, có khả năng nghiên cứu độc lập.

2. Chuẩn đầu ra

2.1 Kiến thức

(PLO1): Vận dụng được phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các kiến thức tinh hoa của quản trị kinh doanh.

(PLO2): Phân tích và đánh giá các kiến thức nâng cao về kinh tế và quản lý Nhà nước về kinh tế và vận dụng sáng tạo các kiến thức này trong nghiên cứu quản trị kinh doanh.

(PLO3): Sáng tạo được một số kiến thức chuyên sâu nhất định trong tri thức quản trị kinh doanh.

2.2 Kỹ năng

(PLO4): Có kỹ năng tư duy, nghiên cứu giúp phân tích, đánh giá và sáng tạo tri thức trong nghiên cứu về quản trị kinh doanh.

(PLO5): Kỹ năng trình bày, thuyết phục, bảo vệ quan điểm, luận điểm trong khoa học.

2.3 Mức độ tự chủ và trách nhiệm

(PLO6): Có khả năng tự chủ, độc lập và sáng tạo trong nghiên cứu.

(PLO7): Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

2.4 Ngoại ngữ

(PLO8): Có kỹ năng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu nghiên cứu tài liệu, trình bày quan điểm trong nghiên cứu quản trị kinh doanh.

3. Điều kiện dự tuyển

3.1 Điều kiện về văn bằng

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải có bằng tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển đào tạo tiến sĩ. Cụ thể:

a) Người dự tuyển có bằng thạc sĩ:

- Ngành đúng: Quản trị kinh doanh (8340101).

- Ngành gần: Các ngành thuộc nhóm ngành Kinh doanh (83401)

- Các ngành còn lại thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý không phải là ngành đúng ko phải là ngành gần đối với ngành đăng ký dự tuyển.

b) Người dự tuyển có bằng đại học hạng giỏi trở lên thuộc ngành đúng với ngành đào tạo trình độ tiến sĩ: Quản trị kinh doanh (7340101).

Danh mục các ngành thạc sĩ và đại học được coi là phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển đào tạo tiến sĩ sẽ được cập nhật hàng năm trong thông báo tuyển sinh của Trường.

d) Người dự tuyển có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có văn bản công nhận văn bằng do Cục Quản lý Chất lượng Giáo dục – Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp.

3.2. Điều kiện về nghiên cứu khoa học

Là tác giả của 01 bài báo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học có trong danh mục được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình, hoặc kỉ yếu hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia, quốc tế có mã số ISBN, trong thời hạn 3 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng kí dự tuyển.

3.3. Có dự thảo đề cương nghiên cứu đề tài luận án tiến sĩ

Dự thảo đề cương nghiên cứu cần trình bày rõ tên đề tài hoặc định hướng nghiên cứu; ngành và mã số; lý do lựa chọn đề tài/hướng nghiên cứu; tổng quan công trình khoa học đã được công bố về đề tài/hướng nghiên cứu; mục tiêu và câu hỏi nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu dự kiến thực hiện; dự kiến đóng góp của đề tài nghiên cứu; dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu của NCS (nếu trúng tuyển); và đề xuất người hướng dẫn khoa học (nếu có).

3.4. Có ít nhất một thư giới thiệu dự tuyển nghiên cứu sinh: Nhà khoa học giới thiệu dự tuyển nghiên cứu sinh phải có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

3.5. Điều kiện về ngoại ngữ

Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của nhà trường còn hiệu lực (trong thời hạn 24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển, hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) được cấp bởi một tổ chức khảo thí được Bộ Giáo dục Giáo dục Đào tạo công nhận;

d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b) khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c); thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài, và có trình độ tiếng Anh tối thiểu từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

3.6. Được cơ quan công tác cử đi dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức); hoặc cơ sở đào tạo (nơi sinh viên vừa tốt nghiệp); hoặc được xác nhận nhân thân bởi chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với người làm nghề tự do). Riêng người dự tuyển là công dân nước ngoài có thể được giới thiệu bởi cơ quan quản lý nhân sự, cơ sở đào tạo bậc đại học/thạc sĩ hoặc đại sứ quán.

3.7. Đạt đủ điều kiện về kinh nghiệm quản lý và thâm niên công tác theo yêu cầu cụ thể của từng ngành dự tuyển do Hiệu trưởng quy định.

4. Phương thức tuyển sinh

Kết hợp xét tuyển với thi tuyển theo đề án tuyển sinh tiến sĩ của Trường Đại học Thương mại.

5. Điều kiện tốt nghiệp

Người học sẽ được công nhận và cấp bằng tốt nghiệp sau khi hoàn thành toàn bộ chương trình đào tạo và đáp ứng các yêu cầu theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Thương mại.

6. Nội dung chương trình đào tạo

6.1. Chương trình đào tạo cho NCS có bằng thạc sĩ:

- Đối với NCS có bằng thạc sĩ thuộc ngành đúng với ngành đào tạo tiến sĩ:

STT	KIẾN THỨC/HỌC PHẦN	SỐ TC
1	Các học phần ở trình độ tiến sĩ	12
1.1	Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế và kinh doanh	4

1.2	Tên học phần thứ 2 (chọn 3 trong 5 chuyên đề):	3
	1. Lý thuyết Quản trị kinh doanh hiện đại	1
	2. Bối cảnh mới của Quản trị kinh doanh hiện đại	1
	3. Nhà Quản trị kinh doanh hiện đại	1
	4. Quản trị khởi nghiệp	1
	5. Quản trị đổi mới và sáng tạo	1
1.3	Kiến thức chuyên sâu phục vụ cho viết luận án tiến sĩ:	5
	Tên học phần tiến sĩ 3 có quyết định riêng cho từng khóa đào tạo căn cứ vào đề xuất của người hướng dẫn khoa học và ý kiến tư vấn của Hội đồng khoa học đào tạo tiến sĩ cấp bộ môn	
2	Nghiên cứu khoa học	18
2.1	Tiêu luận tổng quan	3
2.2	Các chuyên đề tiến sĩ	9
	Chuyên đề 1	3
	Chuyên đề 2	3
	Chuyên đề 3	3
2.3	Đề tài nghiên cứu khoa học	6
3	Luận án tiến sĩ	60
	Tổng số tín chỉ	90

- Đôi với NCS có bằng thạc sĩ ngành gần với ngành đào tạo tiến sĩ: Ngoài CTĐT cho NCS có bằng thạc sĩ thuộc ngành đúng với ngành đào tạo tiến sĩ, *phải học bổ sung thêm 3 học phần (6 tín chỉ) trong CTĐT trình độ thạc sĩ cùng ngành đào tạo*: Lãnh đạo và quản lý (2TC), Quản trị vận hành (2TC), Quản trị chiến lược (2TC).

- Đôi với NCS có bằng thạc sĩ các ngành còn lại thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý không phải là ngành đúng, ngành gần với ngành đào tạo tiến sĩ: Ngoài CTĐT cho NCS có bằng thạc sĩ thuộc ngành đúng với ngành đào tạo tiến sĩ, *phải học bổ sung thêm 5 học phần (10 tín chỉ) trong CTĐT trình độ thạc sĩ cùng ngành đào tạo*. Các học phần bổ sung được thực hiện theo quy định của Trường.

6.2. Chương trình đào tạo cho NCS có bằng cử nhân:

STT	KIẾN THỨC /HỌC PHẦN	SỐ TC
1	Các học phần ở trình độ thạc sĩ cùng chuyên ngành đào tạo	42
2	Các học phần ở trình độ tiến sĩ	12
2.1	Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế và kinh doanh	4
2.2	Tên học phần thứ 2 (chọn 3 trong 5 chuyên đề):	3

	1. Lý thuyết Quản trị kinh doanh hiện đại	1
	2. Bối cảnh mới của Quản trị kinh doanh hiện đại	1
	3. Nhà Quản trị kinh doanh hiện đại	1
	4. Quản trị khởi nghiệp	1
	5. Quản trị đổi mới và sáng tạo	1
2.3	Kiến thức chuyên sâu phục vụ cho viết luận án tiến sĩ:	5
	Tên học phần tiến sĩ 3 có quyết định riêng cho từng khóa đào tạo căn cứ vào đề xuất của người hướng dẫn khoa học và ý kiến tư vấn của Hội đồng khoa học đào tạo tiến sĩ cấp bộ môn	
3	Nghiên cứu khoa học	18
3.1	Tiêu luận tổng quan	3
3.2	Các chuyên đề tiến sĩ	9
	Chuyên đề 1	3
	Chuyên đề 2	3
	Chuyên đề 3	3
3.3	Đề tài nghiên cứu khoa học	6
4	Luận án tiến sĩ	60
	Tổng số tín chỉ	132

6.3. Mô tả các học phần trong chương trình đào tạo (Xem phụ lục)

7. Kế hoạch đào tạo

- Thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ: từ 3-4 năm
- Hình thức đào tạo: thực hiện theo hình thức chính quy
- Việc tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện theo hình thức giáo dục chính quy, nghiên cứu sinh phải đăng ký đủ 30 tín chỉ trong ít nhất 02 năm đầu của chương trình đào tạo.

7.1. Kế hoạch đào tạo cho nghiên cứu sinh có bằng thạc sĩ

STT	Năm học (Số TC)	Khối kiến thức, học phần đào tạo	Giảng viên
1	Năm học thứ 1(12 tín chỉ/18 tín chỉ) (Học tập trung liên tục tại Trường Đại học Thương mại)	<p>Học tập (Kể từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học phần Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế và kinh doanh (4 tín chỉ). - Học phần Quản trị kinh doanh hiện đại (3 tín chỉ) (<i>NCS chọn 3 trong 5 chuyên đề</i>) - Học các học phần bổ sung ở trình độ thạc sĩ (6 tín chỉ) (nếu có) - Học tập học phần Kiến thức chuyên sâu phục vụ cho viết luận án tiến sĩ (5 tín chỉ) 	TS. Lê Tiến Đạt TS. Phạm Thị Minh Uyên Giảng viên đào tạo tiến sĩ của chuyên ngành đào tạo và người hướng dẫn nghiên cứu sinh

		(học cùng Giáo viên hướng dẫn).	
2	Năm học thứ 2 (18 TC)	Viết tiểu luận tổng quan, 03 chuyên đề tiến sĩ, Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ	Người hướng dẫn nghiên cứu sinh và bộ môn sinh hoạt chuyên môn
3	Năm học thứ 3 (30 TC)	Viết tiểu luận tổng quan, 03 chuyên đề tiến sĩ, Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ	Người hướng dẫn nghiên cứu sinh và bộ môn sinh hoạt chuyên môn
4	Năm học thứ 4 (30 TC)	Viết tiểu luận tổng quan, 03 chuyên đề tiến sĩ, Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ	Người hướng dẫn nghiên cứu sinh và bộ môn sinh hoạt chuyên môn

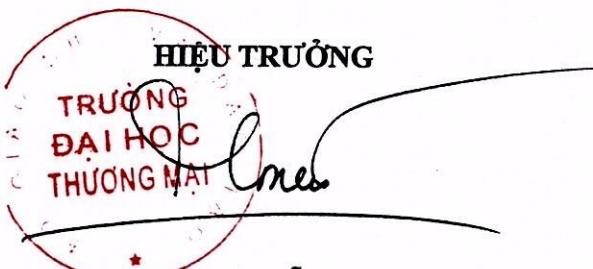
- Thời gian còn lại (từ thứ 2 đến thứ 6) nghiên cứu sinh nghiên cứu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác tại bộ môn dưới sự quản lý của Trưởng bộ môn sinh hoạt chuyên môn.

7.2. Kế hoạch đào tạo cho nghiên cứu sinh có bằng cử nhân

Stt	Năm học (Số TC)	Khối kiến thức, học phần đào tạo	Giảng viên
1	Năm học thứ 1 (27 tín chỉ)	Học tập (Kể từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh): - Các học phần ở trình độ thạc sĩ cùng chuyên ngành đào tạo (20 tín chỉ).	Giảng viên đào tạo trình độ thạc sĩ của chuyên ngành đào tạo
2	Năm học thứ 2 (27 tín chỉ) (Học tập trung liên tục tại Trường Đại học Thương mại)	- Các học phần ở trình độ thạc sĩ cùng chuyên ngành đào tạo (15 tín chỉ). - Học phần Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế và kinh doanh (4 tín chỉ). - Học phần Quản trị kinh doanh hiện đại (3 tín chỉ) (<i>NCS chọn 3 trong 5 chuyên đề</i>) - Học tập học phần Kiến thức chuyên sâu phục vụ cho viết luận án tiến sĩ(5 tín chỉ) (học cùng Giáo viên hướng dẫn).	Giảng viên đào tạo trình độ thạc sĩ của chuyên ngành đào tạo TS. Lê Tiến Đạt TS. Phạm Thị Minh Uyên Giảng viên đào tạo tiến sĩ của chuyên ngành đào tạo và người hướng dẫn nghiên cứu sinh
3	Năm học thứ 3 (18 TC)	Viết tiểu luận tổng quan, 03 chuyên đề tiến sĩ, Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ	Người hướng dẫn nghiên cứu sinh và bộ môn sinh hoạt chuyên môn
4	Năm học thứ 4 (30 TC)	Viết tiểu luận tổng quan, 03 chuyên đề tiến sĩ, Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ	Người hướng dẫn nghiên cứu sinh và bộ môn sinh hoạt chuyên môn
5	Năm học thứ 5 (30 TC)	Viết tiểu luận tổng quan, 03 chuyên đề tiến sĩ, Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ	Người hướng dẫn nghiên cứu sinh và bộ môn sinh hoạt chuyên môn

- Thời gian còn lại (từ thứ 2 đến thứ 6) nghiên cứu sinh nghiên cứu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác tại bộ môn dưới sự quản lý của Trưởng bộ môn sinh hoạt chuyên môn.

Quá trình tổ chức giảng dạy, đánh giá học phần được triển khai theo hình thức trực tiếp hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Thương mại về tổ chức đào tạo và khảo thí.



TRƯỞNG KHOA

TS Trần Thị Hoàng Hà

PHỤ LỤC: MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế và kinh doanh (4TC)

Học phần phương pháp nghiên cứu khoa học cung cấp các kiến thức, kỹ năng về phương pháp nghiên cứu cho việc triển khai luận án tiến sĩ, cách thức thiết kế và tổng quan nghiên cứu, hiểu được các vấn đề liên quan tới đạo đức trong nghiên cứu, nắm được cách thức chọn mẫu, thu thập dữ liệu thứ cấp và sơ cấp trong nghiên cứu khoa học, cách thức phân tích dữ liệu định tính và định lượng, nắm được cấu trúc, hình thức và văn phong sử dụng trong báo cáo khoa học, cũng như cách thức thuyết trình kết quả báo cáo nghiên cứu khoa học và một số quy định về trình bày báo cáo khoa học.

Quản trị kinh doanh hiện đại (3TC)

Các chuyên đề được lựa chọn sẽ cung cấp cho NCS các kiến thức và kỹ năng cập nhật về quản trị kinh doanh hiện đại, giúp NCS nâng cao nhận thức và vận dụng các kiến thức vào công tác thực tế cũng như phục vụ quá trình nghiên cứu và thực hiện kế hoạch nghiên cứu sinh.

Học phần là một gói kiến thức gồm 5 chuyên đề, mỗi chuyên đề 01 TC. NCS sẽ lựa chọn 3 chuyên đề, tương ứng với 3 TC theo nhu cầu công việc và phù hợp với định hướng nghiên cứu đề tài luận án tiến sĩ với các nội dung kiến thức liên quan đến bối cảnh, các lý thuyết quản trị kinh doanh hiện đại, nhà quản trị kinh doanh hiện đại, quản trị khởi nghiệp, quản trị đổi mới và sáng tạo.

Luận án tiến sĩ (60 TC)

Luận án tiến sĩ là kết quả nghiên cứu khoa học của NCS, trong đó chứa đựng những đóng góp mới về lý thuyết và thực tiễn ở lĩnh vực chuyên môn, có giá trị trong việc phát triển, gia tăng tri thức khoa học và giải quyết trọn vẹn vấn đề đặt ra của đề tài luận án; Luận án tiến sĩ phải đáp ứng các yêu cầu về nội dung và hình thức theo quy định tại Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT; Luận án tiến sĩ phải tuân thủ pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. * Yêu cầu của Tóm tắt Luận án Tiến sĩ: Tóm tắt luận án cần phản ánh trung thực kết cấu, bối cảnh của luận án; chỉ rõ một cách ngắn gọn lý do và mục tiêu nghiên cứu của luận án; tóm lược cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu đã trình bày trong luận án; chỉ ra những điểm mới và hạn chế trong luận án; và ghi đầy đủ toàn văn kết luận của luận án

